

Bản án số: 16/2024/HS-PT
Ngày 10-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhân

Các Thẩm phán: Ông Bùi Văn Bình

Bà Đinh Thị Quý Chi

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Ái Vi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** Ông Hà Văn Chuyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 22/2024/TLPT-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Huỳnh Kim T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2024/HSST ngày 25-01-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Huỳnh Kim T, sinh năm 1981 tại Bạc Liêu

Nơi cư trú và có hộ khẩu thường trú: Khu phố C, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn N và bà Tô Thị Mỹ D; có chồng là ông Hoàng Hữu B và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13/11/2023 đến ngày 19/11/2023 được tại ngoại “có mặt”

Bị hại: Bà **Trương Minh H**, sinh năm 1986 “vắng mặt”

Nơi cư trú: Khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01 năm 2023, bị cáo Huỳnh Kim T đến làm thuê dọn dẹp vệ sinh nhà theo giờ cho bị hại bà Trương Minh H ở tại khu phố P, phường T,

thành phố Đ, tỉnh Bình Phước, thời gian làm thuê cho bị hại, nhận thấy bị hại có sơ hở trong việc quản lý tài sản nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 29/10/2023, bị cáo đến dọn dẹp vệ sinh nhà cho bị hại, trong lúc dọn dẹp thì bị cáo nhìn thấy trong hộp đựng nữ trang để trên kệ tủ trong phòng ngủ của bị hại có để một chiếc nhẫn tròn bằng vàng trắng, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt nên bị cáo dùng tay lấy chiếc nhẫn đeo vào ngón tay giữa của bàn tay phải của bị cáo và đi ra ngoài. Khi về nhà, bị cáo cất giấu chiếc nhẫn vào trong túi xách của bị cáo.

Vụ thứ hai: Khoảng 07 giờ ngày 13/11/2023, bị cáo tiếp tục đến dọn dẹp vệ sinh nhà cho chị H, trong lúc dọn dẹp thì bị cáo nhìn thấy trên kệ tủ trong phòng ngủ của bị hại có để một xấp tiền Việt Nam đồng gồm nhiều mệnh giá khác nhau nên bị cáo xếp gọn các tờ tiền rồi nhét dưới tờ giấy trắng có sẵn trên kệ và tiếp tục làm việc. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của bị hại nên bị cáo đi vào trong phòng ngủ nơi để xấp tiền trước đó rồi lấy một sấp tiền nhiều mệnh giá khác nhau với tổng số tiền 450.000 đồng cất giấu vào túi quần.

Quan sát camera an ninh, bị hại phát hiện bị cáo lấy trộm tiền của mình nên bị hại hỏi bị cáo thì bị cáo thừa nhận đã lén lút chiếm đoạt số tiền 450.000 đồng của bị hại nên cùng ngày bị hại trình báo đến Công an phường T, thành phố Đ. Bị cáo đã ra đầu thú và giao nộp toàn bộ tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt được cho Công an phường T gồm 01 nhẫn bằng kim loại màu trắng và số tiền 450.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 138/KL-HĐĐGTS ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ kết luận: *“01(một) chiếc nhẫn vàng trắng, hình tròn, màu trắng, có trọng lượng 07 phân 8, loại vàng 14K, trên nhẫn có đính hạt kim cương, kích thước 03 ly”* trị giá thành tiền là 4.300.000 đồng.

Tại Bản án số 14/2024/HS-ST ngày 25/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Kim T phạm tội trộm cắp tài sản. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38, 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Huỳnh Kim T 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/11/2023 đến ngày 19/11/2023. Ngoài ra, Bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, bị cáo Huỳnh Kim T kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên toà phúc thẩm thể hiện như sau: Đề nghị chấp nhận kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo của bị cáo Huỳnh Kim T, sửa một phần Bản sơ thẩm về hình phạt theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Huỳnh Kim T đã hoàn toàn thừa nhận việc phạm tội và hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã xác định. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đầy đủ căn cứ để xác định bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét kháng cáo về yêu cầu được hưởng án treo của bị cáo Huỳnh Kim T, thấy rằng: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại làm đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đã được Toà án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Toà án cấp sơ thẩm có nhận định bị cáo đã tự nguyện trả lại toàn bộ tài sản chiếm đoạt cho bị hại nhưng khi quyết định Toà án cấp sơ thẩm không áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo là có thiếu sót nên cần phải bổ sung thêm điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự này cho bị cáo. Ngoài ra, tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 4.750.000 đồng, thể hiện việc gây thiệt hại của bị cáo cho bị hại là không lớn nhưng Toà án cấp sơ thẩm không nhận định và không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cũng là có thiếu sót nên cần phải bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng minh bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, có người con bị bệnh tim hở van 3 lá đang điều trị tốn kém, bị hại bà Trương Minh H có làm đơn yêu cầu cho bị cáo được hưởng án treo. Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi thường trú cụ thể rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là có đầy đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật và phù hợp với chính sách nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước mà cũng không gây nguy hiểm cho xã hội và không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần phải chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa một phần Bản án sơ thẩm về hình phạt theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị chấp nhận kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo của bị cáo, sửa một phần Bản án sơ thẩm về hình phạt là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Huỳnh Kim T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

[5] Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, không bị

kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015,

Chấp nhận kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo của bị cáo Huỳnh Kim T,

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2024/HSST ngày 25/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước về hình phạt.

2. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Kim T phạm tội trộm cắp tài sản.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Kim T 06 (sáu) tháng tù**, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 10/4/2024.

Giao bị cáo Huỳnh Kim T cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh Kim T không phải chịu.

5. Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Tòa án nhân dân thành phố Đ;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ;
- Cơ quan THAHS Công an TP Đ;
- Chi cục Thi hành án Dân sự TP Đ;
- UBND phường Tân Đồng, TP Đ;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nhân

